TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **03**/2021/QĐST-HNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 22 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
Về việc thuận tình ly hôn, nuôi con chung.

Căn cứ vào các điều 29,149,212, 213,361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào các điều 32,33,34,35,36 và 37 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 03/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn,theo yêu cầu của các đương sự sau:

- *Người yêu cầu:*

Ông **Trần Hòa**, sinh năm 1975. Trú tại: Tổ 26, phường H, quận Ng Sơn, thành phố Đ.

Và bà **Trần Thị Hà**, sinh năm 1972. Trú tại: Tổ 26, phường H, quận Ng Sơn, thành phố Đ.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự về thuận tình ly hôn khi ly hôn thể hiện tại Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án lập ngày 07 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành cùng tài liệu kèm theo không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn của ông Trần H và bà Trần Thị H1.

- Về quan hệ con chung: Công nhận sự thỏa thuận về việc nuôi con của ông Trần H và bà Trần Thị H1 như sau:

+ Giao con chung Trần T, sinh ngày 28/11/2009 cho bà H1trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

+ Ông Hkhông phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ly hôn các bên đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

2. Các đương sự có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng có quyền kiến nghị theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- UBND phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng
(theo Giấy chứng nhận kết hôn số 111/2011, đăng ký ngày 12/11/2011)
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

đã ký

Lương Thị Anh